TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/DS-ST
Ngày: 16/6/2022
"Đòi lại tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lê và ông Lê Bá Tự.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Rum Ba – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Tấn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2022 về việc *"Đòi lại tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Vi Nh, sinh năm 1978;

Địa chỉ: S, LHP, phường PH, Tp NT, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Luật sư L, địa chỉ: X. Có mặt.

Bị đơn: Ông Tô Minh Tr, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn PT, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 02/12/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Vi Nh và ông Tô Minh Tr có quen biết làm ăn mua bán cây keo nhiều lần, đến ngày 16/02/2017 ông Tr xác nhận có nợ ông Nh số tiền 82.000.000đ. Ông Tr hẹn ông Nh 01 tháng sau (ngày 16/3/2017) sẽ trả hết số nợ trên. Tuy nhiên, từ đó đến nay ông Nh nhiều lần đòi số tiền trên nhưng ông Tr dây dưa, không chịu trả nên ông Nh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Tr phải trả cho ông Nh số tiền nợ là 82.000.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn ông Tô Minh Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký là đúng qui định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành

quy định pháp luật. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, do ông Tr đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX Áp dụng các Điều 166 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Tô Minh Tr phải trả số tiền nợ 82.000.000đ; Về án phí: Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa của những người tham gia tố tụng và phát biểu đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Tô Minh Tr đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Biên bản đối chiếu xác nhận công nợ nguyên đơn đã cung cấp có nội dung "tính đến ngày 16/02/2017, ông Tô Minh Tr còn nợ ông Nguyễn Vi Nh với số tiền là 82.000.000đ (bằng chữ tám mươi hai triệu đồng), ông Tr cam kết đến ngày 01/3/2017 tôi (Tr) khai thác trả nợ dứt điểm bằng gỗ hoặc bằng tiền cho ông Nguyễn Vi Nh", biên bản đối chiếu xác nhận công nợ do chính ông Tr viết và ký. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Tr phải trả cho ông Nh số tiền nợ gốc 82.000.000đ và không yêu cầu trả lãi. Ông Tr được Tòa triệu tập hợp lệ nhiều lần theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt tại Tòa án là từ bỏ quyền tranh tụng của mình tại phiên tòa. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự buộc ông Tr phải trả cho ông Nh số tiền nợ là 82.000.000đ, ông Nh không yêu cầu trả lãi nên HĐXX không xét.

[3] Về phần án phí: Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Áp dụng các Điều 166 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Tô Minh Tr phải trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Vi Nh số tiền 82.000.000đ *(Tám mươi hai triệu đồng)* về khoản Đòi lại tài sản.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn lại cho ông Nguyễn Vi Nh số tiền tạm ứng án phí 3.003.000đ (*Ba triệu không trăm lẻ ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004247 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên. Bị đơn ông Tô Minh Tr phải chịu 4.100.000đ *(Bốn triệu một trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND.H. PH;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- THADS.H. PH;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Minh Nhật